

Kính gửi: Ban Chấp hành các Công đoàn bộ phận

Căn cứ Hướng dẫn số 297/HD-CD ngày 14/6/2022 và Công văn 394/CV-CD ngày 20/02/2023 của Ban Thường vụ Công đoàn Đại học Huế về việc tổ chức Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028.

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-CD ngày 14/3/2023 của Ban thường vụ Công đoàn Trường Đại học Nông Lâm về việc tổ chức Đại hội Công đoàn Trường Đại học Nông Lâm, lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023-2028;

Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Công đoàn Đại học Huế, của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Nông Lâm về việc tổ chức Đại hội Công đoàn Trường Đại học Nông Lâm, lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023-2028, Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Nông Lâm triệu tập đại biểu chính thức tham dự Đại hội như sau:

1. Thời gian: 02 ngày.

- Phiên thứ nhất: Từ 15 giờ đến 17 giờ 30', ngày 18/5/2023.

- Phiên thứ hai: Từ 07 giờ 30' đến 11 giờ 30', ngày 19/5/2023.

2. Địa điểm: Nhà Đa chức năng Trường Đại học Nông Lâm, 102 Phùng Hưng, thành phố Huế.

3. Nội dung: Tham dự Đại hội Công đoàn Trường Đại học Nông Lâm, lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023-2028.

4. Thành phần tham dự: (danh sách kèm theo)

Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Nông Lâm đề nghị các Đại biểu có tên trong danh sách sắp xếp công việc để tham dự Đại hội đầy đủ, đúng thời gian quy định.

Ghi chú:

- Đại biểu nữ trang phục áo dài.

- Đại biểu nam trang phục áo sơ mi thắt cà vạt, quần tây./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VPCĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Lê Trọng Thực

**DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM, LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2023-2028**

STT	Đơn vị	Họ và tên
1	Khoa CNTY	1. Trần Quang Vui
		2. Đinh Văn Dũng
		3. Nguyễn Xuân Hòa
		4. Hồ Lê Quỳnh Châu
		5. Nguyễn Thị Quỳnh Anh
		6. Đặng Thị Thu Hiền
		7. Dương Thanh Hải
		8. Lê Thị Thu Hằng
		9. Phan Thị Hằng
		10. Bùi Thị Hiền
		11. Lê Trần Hoàn
		12. Lê Đức Thọ
		13. Thân Thị Thanh Trà
		14. Trần Nguyên Thảo
		15. Hoàng Hữu Tình
		16. Võ Thị Minh Tâm
2	Khoa CK&CN	17. Hồ Sỹ Vương
		18. Nguyễn Văn Toàn
		19. Phạm Việt Hùng
		20. Nguyễn Thị Vân Anh
		21. Hồ Nhật Phong
		22. Đoàn Thị Thanh Thảo
		23. Lê Thanh Long
		24. Nguyễn Đức Chung
		25. Nguyễn Thị Diễm Hương
		26. Nguyễn Hiền Trang
		27. Nguyễn Thị Đan Huyền
		28. Nguyễn Thanh Cường
		29. Đỗ Minh Cường
		30. Nguyễn Quốc Huy
		31. Nguyễn Thị Thanh
		32. Võ Công Anh
		33. Đỗ Thanh Tiến

3	Khoa Thủy sản	34. Trần Quang Khánh Vân
		35. Mạc Như Bình
		36. Võ Điều
		37. Trần Thị Thu Sương
		38. Hồ Thị Thu Hoài
		39. Nguyễn Thị Xuân Hồng
		40. Nguyễn Thị Huế Linh
		41. Nguyễn Khoa Huy Sơn
		42. Ngô Thị Hương Giang
		43. Nguyễn Đức Thành
		44. Phạm Thị Hải Yến
		45. Nguyễn Thị Thúy Hằng
4	Khoa Nông học	46. Trần Minh Quang
		47. Hoàng Thị Thái Hòa
		48. Phan Thị Phương Nhi
		49. Nguyễn Đình Thi
		50. Trần Đăng Khoa
		51. Nguyễn Thị Dung
		52. Trần Thị Hoàng Đông
		53. Lã Thị Thu Hằng
		54. Trần Thị Xuân Phương
		55. Hồ Công Hưng
		56. Vũ Tuấn Minh
		57. Lê Thị Thu Hường
5	Khoa PTNT	58. Nguyễn Trọng Dũng
		59. Nguyễn Việt Tuấn
		60. Lê Thị Hoa Sen
		61. Hoàng Gia Hùng
		62. Cao Thị Thuyết
		63. Nguyễn Văn Chung
		64. Đinh Thị Kim Oanh
		65. Nguyễn Ngọc Truyền
		66. Lê Thị Hồng Phương
		67. Trương Thị Hằng
6	Khoa Lâm nghiệp	68. Ngô Thị Phương Anh
		69. Hoàng Huy Tuấn
		70. Hồ Thanh Hà
		71. Nguyễn Duy Phong
		72. Trần Thị Thúy Hằng
		73. Nguyễn Hoi
		74. Văn Thị Yến
		75. Hồ Đăng Nguyên
		76. Đặng Thái Hoàng

ĐẠI
CHẤP
NG DO
NG ĐẠI
NG L

7	Khoa TND&MTNN	77. Nguyễn Lan Phương	
		78. Phạm Thị Phương Thảo	
		79. Trần Trọng Tấn	
		80. Nguyễn Hữu Ngừ	
		81. Nguyễn Văn Bình	
		82. Nguyễn Thị Hải	
		83. Nguyễn Tiến Nhật	
		84. Trịnh Ngân Hà	
		85. Hồ Nhật Linh	
		86. Nguyễn Thị Kiều My	
		87. Trần Thị Ánh Tuyết	
		88. Phạm Thị Thảo Hiền	
		89. Nguyễn Bích Ngọc	
8	Phòng KH-TC	90. Trần Thanh Đức	
		91. Lê Thị Mai Hương	
		92. Trần Thị Huyền Trang	
		93. Nguyễn Thị Minh Thu	
		94. Lương Thị Phương	
		95. Lê Đức Tuấn	
9	Phòng KH,HTQT&TTV	96. Lê Thị Thúy Hằng	
		97. Hoàng Bảo Nga	
		98. Nguyễn Thị Như	
		99. Nguyễn Thị Xuân Phương	
		100. Trần Thị Quỳnh Tiến	
10	Phòng KT,BĐCLGD,TT&PC	101. Lê Trọng Thực	
		102. Khương Anh Sơn	
		103. Châu Võ Trung Thông	
11	Phòng TC,HC&CSVC	104. Dương Văn Thành	
		105. Phạm Thị Thanh Phúc	
		106. Đinh Thị Song Thủy	
		107. Dương Viết Tân	
		108. Nguyễn Văn Tiến	
		109. Nguyễn Thị Thuyền	
		110. Phan Thị Hằng	
		111. Hoàng Thị Kim Yên	
		112. Nguyễn Thanh Nhân	
		113. Nguyễn Đức Quân	
		114. Nguyễn Thị Quỳnh Anh	
12	Phòng ĐT&CTSV	115. Nguyễn Hữu Văn	
		116. Nguyễn Xuân Cảnh	
		117. Thái Doãn Hùng	
		118. Nguyễn Văn Đức	
		119. Trần Văn Tý	



		120. Nguyễn Tiến Long	
		121. Hoàng Hải Vân	
		122. Nguyễn Thị Thu	
13	Viện NCPT	123. Ngô Mậu Dũng	
		124. Huỳnh Kim Hiếu	
14	Trung tâm PTNT MT	125. Đặng Thị Lan Anh	
		126. Phan Văn Hùng	
		127. Lê Thị Minh Hải	

Danh sách này gồm có 127 đại biểu./.